

TAND HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 16/2019/HS – ST;
Ngày: 14/03/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.

2. Bà Nguyễn Thị Tu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 22/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

***DDP**, sinh năm: 1995 tại huyện P Thọ, thành phố Hà Nội; Trú tại: Cụm 10, xã LH, huyện P Thọ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông DDT và con bà NTT; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 02/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/01/2018; tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 02/11/2018 đến nay, tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại:**

+ Anh HĐL, sinh năm: 1995.

Trú tại: Số 374, phố KB, phường NK, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/11/2018, DDP (Sinh năm 1995, HKKT: Cụm 10, xã LH, P Thọ, Hà Nội) đang ở nhà thì có người bạn (theo P khai là Đỗ Văn Đ – Sinh năm 1991 ở Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội) đi xe Wave S màu đen đến đón P đi sang địa phận huyện Hoài Đ chơi. Trên đường đi, Đ nói với P là đã lừa được một khách hàng trong miền Nam (quá trình điều tra xác định là anh Đoàn Thành Nhân – Sinh năm 1992, HKTT: phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Lai) bằng hình thức là Đ có thể mua được điện thoại Iphone X 64Gb chính hãng giá rẻ tại cửa hàng điện thoại của Thế giới di động nhưng người này không đến giao dịch trực tiếp mà sẽ nhờ bạn (là anh HDL (Sinh năm 1995. HKTT: Phường Ninh Khánh, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) đang ở Hà Nội ra mua hộ nên P và Đ đi xe máy đến cây xăng gần ngã tư Canh thuộc địa phận xã Vân Canh, huyện Hoài Đ, Hà Nội để đợi trước. Khi đến ngã tư Canh, Đ và P bàn nhau, P sẽ cầm điện thoại có số thuê bao 0383056745 của Đ ra gặp anh Long để nói chuyện mua bán điện thoại, sau khi anh Long tin P là P có thể mua điện thoại Iphone X 64Gb giá rẻ ở Cửa hàng Thế giới di động và đưa tiền cho P thì P sẽ cầm tiền và bỏ chạy đến chỗ Đ đợi sẵn ở gần đây để tẩu thoát. Sau đó, Đ chở P vào một cái ngách cạnh cửa hàng Thế giới di động ở gần Ngã tư Canh và chỉ chỗ Đ sẽ dừng xe đứng đợi còn P sẽ ra giao dịch với khách mua điện thoại.

Khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, anh HDL đi cùng bạn anh Vũ Văn Hùng (Sinh năm 1995, HKTT: Số 53, Phố Bình Yên Tây, P. Ninh Khánh, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) đến ngã tư Vân Canh thuộc xã Vân Canh, huyện Hoài Đ và gọi điện vào số máy 0383056745 để hẹn gặp giao dịch mua điện thoại. Khoảng 05 phút sau, P cầm theo điện thoại của Đ đi ra gặp anh Long, anh Long hỏi “Anh ở chỗ bán Iphone đúng không?”, P trả lời: “Vâng” thì anh Long hỏi tiếp P hình thức mua máy thế nào? P nói anh Long đưa tiền trước cho P khoảng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để P đi một mình vào cửa hàng Thế giới di động (cách ngã tư Canh khoảng 20 mét) mua máy ra và đưa lại cho anh Long rồi sẽ lấy nốt số tiền còn lại. Do không tin P nên anh Long gọi điện thoại cho anh Đào Thành Nhân nói là muốn đi cùng vào. Sau đó anh Nhân điện thoại vào số 0383056745 nói chuyện với P thì P đưa máy điện thoại P đang nói chuyện với anh Nhân để cho anh Long nói chuyện với anh Nhân, sau đó anh Long yêu cầu để anh Long đi vào cửa hàng Thế giới di động cùng với P, P đồng ý thì anh Long đưa cho P số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). P cầm tiền đếm lại rồi cất tiền vào túi quần P đang mặc, khi anh Long đang quay xe bảo P lên ngồi cùng thì P bỏ chạy về phía ngõ sau cửa hàng Thế giới di động là nơi Đ đang đợi sẵn ở đây, thấy vậy anh Long hô to “Cướp, cướp” rồi phóng xe máy đuổi theo P. Khi P chạy đến cửa hàng bán cà phê

của chị Trịnh Thị Lê Hoài (Sinh năm 1981, HKTT: Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đ, Hà Nội) thì anh HDL và anh Vũ Văn Hùng cùng người dân đuổi bắt được P còn không biết Đ bỏ đi đâu.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng);

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu xanh, số IMEI 861276035522733 và 861276036072837. Trong máy có lắp 02 sim trong đó có số thuê bao 0383056745 và 0981073115.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ, DDP khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên cùng với Đỗ Văn Đ (Sinh năm 1991, HKTT: Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội). P trình bày khi lấy được điện thoại của Long thì P chạy về phía xe máy nơi Đ đứng đợi nhưng do anh Long đuổi gần đến nơi nên P không kịp nhảy lên xe của Đ do vậy anh HDL và anh Vũ Văn Hùng không phát hiện ra Đ.

Đối với đối tượng Đỗ Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã tiến hành rà soát camera tại hiện trường nơi P bị bắt giữ thấy Camera trước cửa xưởng nhà anh Lê Văn Cường (Sinh năm 1979) ở thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đ, TP. Hà Nội ghi lại hình ảnh P bị anh Long và người dân đuổi bắt quả tang, khi đó P chạy qua vị trí 01 nam thanh niên đang ngồi trên xe máy Wave trước cửa xưởng nhà anh Cường (qua nhận dạng P khẳng định người ngồi trên xe máy chính là Đỗ Văn Đ).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã xác minh được có việc Đỗ Văn Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đen, BKS: 29Z2-4641 của anh Đỗ Sỹ Vinh (Sinh năm 1976, HKTT: Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội) là hàng xóm của Đ nhưng đến khoảng 20 giờ cùng ngày Đ điện cho anh Vinh là gửi xe máy tại quán nước của chị Đặng Thị Thu Hà (Sinh năm 1973, HKTT: Số 13, phố Nguyễn Thái Học, TT Phùng, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội) gần siêu thị điện máy Lan Chi ở Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội), hiện anh Vinh đã nhận lại chiếc xe máy nói trên. Tuy nhiên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã nhiều lần đến nhà Đỗ Văn Đ ở Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội để xác minh làm rõ hành vi của Đ, tuy nhiên Đ vắng mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Đ đi đâu, làm gì. Ngày 16/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã có công văn số 02/CV đề nghị phòng pháp chế - Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel cung cấp list điện thoại

đối với các số thuê bao di động có liên quan đến Đỗ Văn Đ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Do vậy, ngoài lời khai của DDP, hiện chưa có tài liệu nào khác thể hiện việc P và Đ bàn bạc cùng nhau thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh HDL nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Đỗ Văn Đ. Ngày 28/01/2019, Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm đối với Đỗ Văn Đ đồng thời có quyết định tách tài liệu số 05 tách tài liệu liên quan đến hành vi của Đỗ Văn Đ khi nào có đủ căn cứ tài liệu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về xử lý vật chứng: Ngày 09/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh HDL số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Anh Long đã nhận lại đủ số tiền trên và không có đề nghị gì về dân sự nữa.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đ, DDP đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của những người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSHĐ-HN ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đ - Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo DDP về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đ đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo DDP từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh HDL đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Philips vỏ màu xanh có số IMel: 861276035522733, 861276036072837, bên trong có 02 sim điện thoại số 0383056745 và 0981073115 là công cụ phương tiện liên quan đến phạm tội nên đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Với mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác nên khoảng 19 giờ 55 phút ngày 02/11/2018, tại ngã tư Canh thuộc xã Vân Canh, Hoài Đ, Hà Nội, DDP đã đưa ra thông tin giả là có thể mua được điện thoại Iphone X 64Gb giá rẻ tại cửa hàng Thế giới di động để anh HDL tin tưởng đưa cho P số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) nhờ P mua hộ điện thoại. Sau khi nhận tiền từ anh Long, P không mua điện thoại như giao ước mà cầm tiền bỏ chạy thì bị anh HDL và anh Vũ Văn Hùng cùng người dân đuổi bắt được và thu giữ cùng tang vật.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác của DDP đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đều được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[3]. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình đầy đủ.

[4]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo DDP phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đ truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo bằng thủ đoạn gian dối gây lòng tin mục đích để người khác có tài sản giao cho mình nhằm chiếm đoạt tài sản của họ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương; tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo DDP có một tiền án Ngày 02/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 15

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/01/2018 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo DDP từ 12 đến 18 tháng tù là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[9] Bị cáo DDP đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[10] Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 174 Bộ luật hình sự.

[11] Đối với đối tượng Đỗ Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã tiến hành rà soát camera tại hiện trường nơi P bị bắt giữ thấy Camera trước cửa xưởng nhà anh Lê Văn Cường (Sinh năm 1979) ở thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đ, TP. Hà Nội. Qua xác minh có việc Đỗ Văn Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đen, BKS: 29Z2-4641 của anh Đỗ Sỹ Vinh (Sinh năm 1976, HKTT: Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội) là hàng xóm của Đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã nhiều lần đến nhà Đỗ Văn Đ ở Cụm 9, xã LH, huyện P Thọ, TP. Hà Nội để xác minh làm rõ hành vi của Đ, tuy nhiên Đ vắng mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Đ đi đâu, làm gì. Ngày 16/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đ đã có công văn số 02/CV đề nghị phòng pháp chế - Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel cung cấp list

điện thoại đối với các số thuê bao di động có liên quan đến Đỗ Văn Đ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Do vậy, ngoài lời khai của DDP, hiện chưa có tài liệu nào khác thể hiện việc P và Đ bàn bạc cùng nhau thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh HDL nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Đỗ Văn Đ. Ngày 28/01/2019, Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm đối với Đỗ Văn Đ đồng thời có quyết định tách tài liệu số 05 tách tài liệu liên quan đến hành vi của Đỗ Văn Đ khi nào có đủ căn cứ tài liệu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[12]. *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra đã trả lại số tiền cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13]. *Về vật chứng của vụ án*: Đối với chiếc điện thoại Philips vỏ màu xanh có số IMel: 861276035522733, 861276036072837, bên trong có 02 sim điện thoại số 0383056745 và 0981073115 là công cụ phương tiện liên quan đến phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tuy nhiên vì vụ án có đồng phạm chưa bị xét xử, chiếc điện thoại trên là của đồng phạm Đỗ Văn Đ hiện cơ quan Điều tra có quyết định tách tài liệu số 05 tách tài liệu liên quan đến hành vi của Đỗ Văn Đ khi nào có đủ căn cứ tài liệu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác, chính vì vậy cần thiết phải tạm giữ lại chiếc điện thoại trên làm căn cứ giải quyết vụ án tiếp theo đối với Đỗ Văn Đ.

[14]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[15]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **DDP** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **DDP 20** (*hai mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2018.

*** Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Philips vỏ màu xanh có số IMel: 861276035522733, 861276036072837, bên trong có 02 sim điện thoại số 0383056745 và 0981073115. Tạm giữ lại chiếc điện thoại trên làm căn cứ giải quyết vụ án tiếp theo đối với đồng phạm Đỗ Văn Đ.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2019 giữa Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội).

****Về trách nhiệm dân sự:***

Quá trình điều tra đã trả lại số tiền cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Về án phí:***

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo DDP phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo:*** Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

Nơi nhận:

- Công an huyện Hoài Đức;
- VKS nhân dân huyện Hoài Đức;
- Chi cục T.H.A. DS huyện Hoài Đức;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND xã Liên Hiệp, H. P Thọ, Tp. Hà Nội.
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Huy

